

Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 266/2021/HNGĐ-ST ngày 13 tháng 12 năm 2021, về việc: Ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn H - sinh năm: 1991

Đăng ký HKTT tại: Số 3 phố L, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn A - sinh năm: 1994

Đăng ký HKTT tại: Số 1 ngách 34 phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội.

Cùng tạm trú tại: Số 8 ngõ 210 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/02/2022, về việc các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY

Anh Nguyễn H và chị Nguyễn A tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ngày 13/3/2018 (Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2018) thể hiện đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn H và chị Nguyễn A.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Xác định anh chị có hai con chung là Nguyễn Ngọc Bảo, sinh ngày 30/7/2018 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 07/12/2020. Sau ly hôn anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Bảo, chị A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác, anh chị không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Tài sản chung, nhà ở: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Công nợ: Anh chị khai không có khoản nợ chung (không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ).

4. Án phí: Anh H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0051359 ngày 25/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Anh H tự nguyện sung quỹ nhà nước 150.000 đồng.

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Trống;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nguyên

